



N#ng

HEKLA WINTER S7S TLS

HEKLA S7S HT

Giày b#t mùa đông b#ng da nguyên mi#ng không th#m n##c và không ch#a kim lo#i ch#t l#ng cao có đóng c#a Thinsulate 400 và TLS

Những vật liệu cao cấp hơn	Da nguyên miếng
lớp lót bên trong	3M Thinsulation, màng
giường để chân	SJ foam winter footbed
để giữa	Dệt chống thủng
để ngoài	Cao su
Đứng đầu	NanoCarbon
Loại	S7S / SR, SC, LG, CI, FO, nhân sự
Phạm vi kích thước	EU 36-48
trọng lượng thép	1.040 kg
tiêu chuẩn hóa	EN ISO 20345:2022 ASTM F2413:2024



BLK



TLS (H# th#ng khóa xo#n)

Nhờ phần đóng TLS sáng tạo của Safety Jogger, bạn có thể mang và cởi giày an toàn của mình ngay lập tức. Bằng một tay và trong mọi hoàn cảnh, ngay cả khi đeo găng tay an toàn. Bằng cách này, hệ thống TLS của chúng tôi đảm bảo độ chính xác phù hợp nhanh chóng, an toàn và dễ dàng. Một trong đó cung cấp thoải mái hơn và thúc đẩy hiệu suất.

Công nghiệp:

Xây dựng, Khai thác mỏ, Dầu khí, Ngành công nghiệp

Môi trường:

Có tuyết và băng giá, môi trường bùn, môi trường ẩm ướt

Các đặc tính:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhiệm vụ cao cấp	Da nguyên miếng		
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	1.12	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	16	? 15
Lớp lót bên trong	3M Thinsulation, màng		
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	28	? 2
Lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	38	? 20
Giày đế chân	SJ foam winter footbed		
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
Đế ngoài	Cao su		
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	128	? 150
Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.47	? 0.31
Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.51	? 0.36
Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	0.20	? 0.19
Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	0.24	? 0.22
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	4.5	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	40	? 20
Đệm đũa	NanoCarbon		
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	20.0	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	24.0	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.